TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 783/2018/DS-ST
Ngày: 01-10-2018
V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán điện

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Tốt
2. Ông Nguyễn Văn Tiên

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Châu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 562/2017/TLST–DS ngày 10 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán điện" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 272/2018/QĐXX-ST ngày 23 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Tổng Công ty Đ L Thành phố Hồ Chí Minh TNHH

Địa chỉ trụ sở chính: 35 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 246 Tô Ký, phường TCH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Toàn, sinh năm: 1975, trú tại 73/2, TMT, xã TC, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh - là người đại diện theo ủy quyền (Theo Giấy ủy quyền số 25/UQ-PCAPĐ ngày 03/01/2018).

(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Lê Tấn Ph, sinh năm: 1980

Địa chỉ: 46/10, Khu phố 2, phường TMT, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Về nội dung, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Trong đơn khởi kiện ngày 10 tháng 8 năm 2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày như sau:

Ngày 03/01/2017, ông Lê Tấn Ph có ký hợp đồng mua bán điện phục vụ sản xuất số 17-000021 (Mã khách hàng PE16000253785) với Tổng công ty Đ L Thành phố Hồ Chí Minh TNHH (Sau đây gọi tắt là Tổng công ty). Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Ph còn nợ tiền điện của 03 kỳ như sau:

- Kỳ 03/2017: 1.747.053 đồng (Điện sử dụng tháng 02/2017);

- Kỳ 04/2017: 70.984 đồng (Điện sử dụng tháng 3/2017);

- Kỳ 05/2017: 20.126 đồng (Điện sử dụng tháng 4/2017);

Tổng cộng: 1.838.163 đồng.

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ sử dụng điện nói trên.

* Về ý kiến, đề nghị của bị đơn:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không đến tòa cũng không gởi văn bản trả lời về nội dung đơn kiện mặc dù đã được Tòa án nhân dân Quận 12 tống đạt thông báo thụ lý và triệu tập đến tòa để giải quyết vụ kiện.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên tòa có ý kiến như sau :

Về thủ tục tố tụng: Thủ tục khởi kiện và thụ lý vụ án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền. Việc tống đạt các văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Ngoài ra còn nhận xét về việc tham gia tố tụng của các đương sự. Viện kiểm sát không có kiến nghị gì về việc khắc phục vi phạm trong tố tụng.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu nguyên đơn cung cấp, xác định bị đơn có nợ tiền điện như nguyên đơn trình bày, đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Căn cứ vào các điều 430, 431, 432, 433, 434, 435 và 436 của Bộ luật Dân sự năm 2015, xác định, các bên tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản, cụ thể là mua bán điện. Bị đơn có nơi cư trú cuối cùng tại Quận 12, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật

Tố tụng Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không rõ lý do, theo quy định tại các điểm a và b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] *Về yêu cầu của các đương sự:*

Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Hợp đồng mua bán điện số 17-000021 ngày 03/1/2017 được ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn đúng thẩm quyền, nội dung không trái các quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực từ ngày ký kết.

Bị đơn đã được Tòa án thông báo việc nguyên đơn khởi kiện đòi nợ tiền sử dụng điện nhưng không phản đối. Theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử thấy có cơ sở chấp nhận những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản do nguyên đơn đưa ra, xác định bị đơn còn nợ tiền sử dụng điện 03 kỳ như nguyên đơn trình bày. Căn cứ Điều 440 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn tổng số tiền nợ sử dụng điện là 1.838.163 đồng.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, án phí là 300.000 đồng.

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, các điểm a và b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 430, 431, 432, 433, 434, 435, 436 và 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008,

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Lê Tấn Ph phải trả cho Tổng công ty Đ L Thành phố Hồ Chí Minh TNHH tiền nợ sử dụng điện 03 kỳ (03, 04 và 05 năm 2017), tương ứng với việc sử dụng điện trong 03 tháng (tháng 02, 3 và 4 năm 2017), tổng số tiền 1.838.163 (Một triệu tám trăm ba mươi tám ngàn một trăm sáu mươi ba) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Tổng công ty Đ L Thành phố Hồ Chí Minh TNHH cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nói trên, hàng tháng ông Lê Tấn Ph còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Lê Tấn Ph phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng;

2.2. Tổng công ty Đ L Thành phố Hồ Chí Minh TNHH được nhận lại 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0034468 ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 12.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh